

Bản án số: 140/2025/HS-PT
Ngày: 06 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Đạt;

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Thủy;

Ông Dương Tuấn Vinh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Thân Văn Nhường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Nguyệt Hà - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 tháng 02 năm 2025 và ngày 06 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2025/TLPT-HS ngày 08 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo Diêm Công B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 559/2024/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố H.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Diêm Công B; giới tính: nam; sinh ngày 08 tháng 01 năm 1985, tại tỉnh B; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã H, thị xã V, tỉnh B; Chỗ ở: Thôn T, phường B, thị xã V, tỉnh B; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Diêm Công Th (sinh năm 1954) và bà: Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1963); vợ: Trần Thị A và có 03 người con (lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2015); tiền án: 01 - Ngày 19/02/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh B xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”, ngày 19/02/2024 chấp hành xong thời gian thử thách (được rút ngắn thời gian thử thách 12 tháng theo Giấy chứng nhận số 17/GCN ngày 19/2/2024 của Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thị xã V, tỉnh B); tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2024 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa phúc thẩm).

(Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Công Tnhưng không có kháng cáo và không bị kháng nghị, không liên quan đến việc kháng cáo, nên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/3/2024, Diêm Công B gặp người đàn ông tên A D (quốc tịch Trung Quốc, không rõ lai lịch) tại huyện Đ, tỉnh B. Thông qua người phiên dịch tên Long (không rõ lai lịch), A D thuê B đón 03 người đàn ông quốc tịch Trung Quốc nhập cảnh Việt Nam trái phép, đi từ khu vực phường Q, quận H, thành phố H đưa đến Cửa khẩu Quốc tế M, tỉnh T, sẽ có người của A D đón, đưa 03 người này xuất cảnh sang Campuchia, A D sẽ trả cho B 20.000.000 đồng, ứng trước 10.000.000 đồng chi phí ăn uống, thuê xe. B đồng ý, nên A D đưa trước cho B 10.000.000 đồng.

Để thực hiện, B gọi điện thoại cho Nguyễn Công T (là bạn cùng quê làm nghề lái xe taxi) thuê T đón 03 người đàn ông quốc tịch Trung Quốc nhập cảnh Việt Nam trái phép, đi từ khu vực phường Q, quận H, thành phố H đưa đến Cửa khẩu Quốc tế M, tỉnh T, sẽ có người đón 03 người này xuất cảnh Campuchia, T đồng ý.

Lúc 01 giờ ngày 06/3/2024, sau khi nhận được thông báo của A D, B gọi điện thoại nói T lái xe taxi đón B, đi từ thị xã V, tỉnh B đến khu vực phường Q, quận H, thành phố H, đón 03 người Trung Quốc. Đồng thời, B sử dụng tài khoản 558888228668 tại Ngân hàng Quân đội của B chuyển 5.000.000 đồng vào tài khoản 76668688888 tại Ngân hàng Quân đội của T, để T chi phí đi đường, tiền công B sẽ chia cho T sau khi nhận được 10.000.000 đồng còn lại từ A D.

Lúc 05 giờ trong ngày 06/03/2024, B và T đón 03 người đàn ông quốc tịch Trung Quốc, gồm Li Fade, Yang She Guo và Zhou Xiong, tại khu vực phường Q, quận H, thành phố H chở về khu vực làng Tự, thị xã V, tỉnh B. Sau đó, B thuê xe taxi loại 07 chỗ chở B, T, Li Fade, Yang She Guo và Zhou Xiong đi đến Bến xe N, Thành phố H. Tại đây B đặt mua 04 vé xe giường nằm của Nhà xe H - Anh Th đến Bến xe Miền Đông, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 1.000.000 đồng/01 người (bao gồm cả tiền ăn uống do T trả 4.000.000 đồng), đồng thời B nói T tải phần mềm phiên dịch tiếng Trung Quốc vào điện thoại di động của T để trao đổi với 03 người Trung Quốc, rồi B lên xe taxi về B.

Đến 12 giờ cùng ngày 06/3/2024, xe khách biển số 5xF-021.xx của Nhà xe H - Anh Th xuất bến, chở T, Li Fade, Yang She Guo và Zhou Xiong đi Thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường đi, T sử dụng phần mềm phiên dịch tiếng Trung Quốc để trao đổi, nhắc nhở Li Fade, Yang She Guo và Zhou Xiong là hạn chế nói chuyện, khi có nhu cầu cá nhân thì nói với T, khi đến các trạm dừng chân nếu có người hỏi ở đâu thì nói dối là ở Việt Nam, để tránh bị phát hiện. Do nghi ngờ Li Fade, Yang She Guo và Zhou Xiong là người Trung Quốc nhập cảnh Việt Nam trái phép, nên khi xe dừng tại quán ăn (thuộc tỉnh Ninh Thuận hoặc tỉnh Bình Thuận, không nhớ rõ), ông Trần Sỹ T1 là phụ xe khách đã hỏi 03 người là người Trung Quốc phải không và yêu cầu cho xem giấy tờ nhập cảnh, nên T nói cho ông T1 biết họ không có giấy tờ nhập cảnh, được T đưa vào Thành phố Hồ Chí Minh làm thợ hồ. Ngoài ra, trên đường đi, T mở định vị cho B biết, để theo dõi, thuê xe ô tô dịch vụ của anh Hà Minh V và chị Nguyễn Thúy

A đón T và 03 người Trung Quốc chở đi Cửa khẩu Quốc tế M, tỉnh T, rồi B cho T số điện thoại của anh V, chị A, để liên lạc khi đến Bến xe Miền Đông, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lúc 05 giờ ngày 08/3/2024, xe khách biển số 5xF-021.xx tới Bến xe Miền Đông (địa chỉ số 292 đường Đ, Phường 2x, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh), ông T1 đã điện thoại đến Công an Phường 2x, quận B tố cáo hành vi của T. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B, để xác minh làm rõ xử lý.

Ngày 11/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B chuyển vụ việc đến Cơ quan An ninh điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 15/6/2024, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận Li Fade, Yang She Guo và Zhou Xiong quốc tịch Trung Quốc, không có thông tin xuất nhập cảnh vào Việt Nam.

Ngày 09/9/2024, Cơ quan An ninh điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Diêm Công B, để điều tra.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu xanh, 01 vé xe giường nằm cao cấp tên H - Anh Th (thu giữ của Nguyễn Văn T) và 01 điện thoại di động màu xám mặt sau có hình quả táo khuyết (thu giữ của Diêm Công B). Ngoài ra, quá trình điều tra, Nguyễn Văn T giao nộp lại 1.000.000 đồng, Diêm Công B giao nộp lại 5.000.000 đồng (là tiền tạm ứng chi phí nhận của người đàn ông tên A D), tổng cộng 6.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 559/2024/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định.

- Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Diêm Công B 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/9/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Công T, về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp, án phí, trách nhiệm thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 16/12/2024, bị cáo Diêm Công B có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Lý do gia đình bị cáo có nộp một số tài liệu bổ sung là những tình tiết giảm nhẹ mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết vụ án:

Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo B 03 năm tù về tội “Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép” là có căn cứ, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo thu lợi bất chính số tiền 5.000.000 đồng và đã nộp số tiền này.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo xuất trình thêm được tài liệu mới để xin giảm nhẹ hình phạt, cụ thể:

Đơn xin xác nhận của UBND xã H, thị xã V, tỉnh B về mối quan hệ ông cháu, cùng bản sao Huân chương kháng chiến hạng ba mang tên ông Diêm Công N chứng minh gia đình bị cáo có công với cách mạng; B lại đóng số tiền 4.000.000 đồng tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh là số tiền thu lợi bất chính; Tài liệu chứng minh bị cáo có nhiều công sức đóng góp cho địa phương.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để sớm trở về tiếp tục lao động, làm công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Bị cáo Diêm Công B kháng cáo hợp lệ, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về tội danh:

Qua thẩm vấn và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Diêm Công B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ của vụ án đã được thẩm tra qua tranh tụng chứng minh. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: vì vụ lợi, các bị cáo Diêm Công B và Nguyễn Công T đã có hành vi thỏa thuận nhận thù lao của một người tên A D (không rõ lai lịch) với số tiền 20.000.000 đồng (đã nhận trước 10.000.000 đồng) để tổ chức đưa đón 03 người tên Li Fade, Yang She Guo và Zhou Xiong (quốc tịch Trung Quốc) đã nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, để đi từ khu vực phường Q, quận H, thành phố H đến Bến xe Miền Đông, Thành phố Hồ Chí Minh, rồi tiếp tục đưa đến Cửa khẩu Quốc tế M, tỉnh T, đã bị Công an Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện quả tang vào ngày 08/3/2024 qua thông tin tố giác của phụ xe khách thuộc Nhà xe H - Anh Th khi đến Bến xe Miền Đông, Thành phố Hồ Chí Minh. Chuỗi hành vi của bị cáo Diêm Công B đã phạm vào tội “Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép” quy định tại Điều 348 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ

Chí Minh xét xử bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2]. Về hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh, cư trú ở Việt Nam, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì vụ lợi đã cố ý thực hiện, bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện sự xem thường pháp luật. Trong vụ án này, các bị cáo đã tổ chức cho 03 người ở lại Việt Nam trái phép là tình tiết định tội theo quy định tại khoản 1 của Điều luật đã viện dẫn, đây là vụ án có đồng phạm tham gia, tuy nhiên xét chỉ là đồng phạm giản đơn, theo đó bị cáo Diêm Công B là người cầm đầu khởi xướng và cùng Nguyễn Công T trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Tình tiết tăng nặng: bị cáo B đang có một tiền án chưa được xóa án tích nên đã phạm tội trong trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã giao nộp toàn bộ tiền thu lợi bất chính khắc phục hậu quả nên được áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tương ứng với từng bị cáo.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù là đã xem xét hết toàn bộ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ cho bị cáo do thấy cần có hình phạt tương xứng với tính chất, vai trò, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo, cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục riêng bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo xuất trình thêm được tài liệu mới để xin giảm nhẹ hình phạt, cụ thể:

Đơn xin xác nhận của UBND xã H, thị xã V tỉnh B về mối quan hệ ông cháu giữa bị cáo Diêm Công B với ông Diêm Công N (người được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba), cùng bản sao Huân chương kháng chiến hạng ba mang tên ông Diêm Công N chứng minh gia đình bị cáo có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

B lai đóng số tiền 4.000.000 đồng tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh là số tiền thu lợi bất chính còn lại mà các bị cáo chưa nộp, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, không được chấp nhận.

[4]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí phúc thẩm hình sự:

Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Diêm Công B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 và Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Diêm Công B, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 559/2024/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố bị cáo Diêm Công B phạm tội: “Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép”.

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Diêm Công B 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/9/2024.

Sung vào công quỹ Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 4.000.000 đồng theo B lai số 0014908 ngày 05/3/2025 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (do bà Trần Thị Anh là vợ của bị cáo Diêm Công B nộp trong giai đoạn xét xử phúc thẩm).

2. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Diêm Công B không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- Trại tạm giam Công an TP.HCM;
- Bị cáo (Trại tạm giam tổng đạt);
- Lưu: VP, HSVA, TVN.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Đạt